

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của  
Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường trực thuộc  
Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;*

*Căn cứ Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND ngày 02/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng;*

*Căn cứ Quyết định số 2574/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc tổ chức lại cơ cấu tổ chức bên trong của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng (tại Tờ trình số 103/TTr-STNMT ngày 12/01/2023).*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế những quy định trước đây trái với Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi

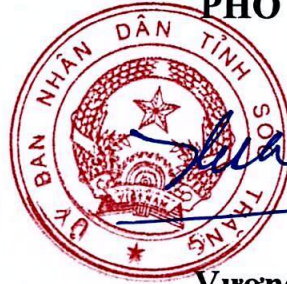
trường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *h*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, KT. *Rm*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Vương Quốc Nam*  
**Vương Quốc Nam**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm  
Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường trực thuộc  
Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng**  
(Kèm theo Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 31/01/2023  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

### **Chương I**

## **VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**

### **Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường (gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo kinh phí chi thường xuyên, trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng, có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu và tài khoản riêng mở tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật. Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý và điều hành của Sở Tài nguyên và Môi trường Sóc Trăng.

2. Trung tâm có chức năng thực hiện các hoạt động về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường; tổ chức thực hiện các dịch vụ công về công nghệ thông tin theo quy định của pháp luật.

### **Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

1. Tổ chức thu nhận, xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường cấp tỉnh; tích hợp, kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về tài nguyên và môi trường.

2. Xây dựng, quản trị, vận hành hạ tầng số, hạ tầng mạng, nền tảng số, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi quản lý; thực hiện bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu, an toàn máy tính và an toàn mạng theo quy định.

3. Tổ chức phân tích, xử lý dữ liệu, thông tin tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi quản lý phục vụ công tác quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công, xây dựng đô thị thông minh, phát triển kinh tế - xã hội.

4. Thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến về tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi quản lý; kết nối với Cổng dịch vụ công Bộ Tài nguyên và Môi trường, Cổng dịch vụ công quốc gia.

5. Quản lý, bảo quản tài liệu, tư liệu; cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

6. Thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin; công tác lưu trữ dữ liệu và nhiệm vụ về các lĩnh vực công tác được giao.

7. Quản lý tổ chức, viên chức, tài sản và tài chính thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm theo phân cấp và quy định của pháp luật.

8. Thực hiện các nhiệm vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

9. Thực hiện tư vấn, dịch vụ

a) Thành lập, cập nhật bản đồ hành chính (cấp tỉnh, cấp huyện).

b) Thành lập bản đồ chuyên đề.

c) Xây dựng, vận hành, cập nhật, bảo trì cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin tài nguyên và môi trường.

d) Xây dựng, vận hành, bảo trì, nâng cấp ứng dụng phần mềm hỗ trợ việc quản lý khai thác cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin tài nguyên và môi trường.

đ) Hoạt động đảm bảo an toàn, bảo mật cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin tài nguyên và môi trường.

e) Thu thập, quản lý, lưu trữ, bảo quản, cập nhật thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.

g) Xây dựng, cập nhật, công bố danh mục thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.

h) Thiết kế, xây dựng, quản lý, bảo trì, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, phục vụ tin học hóa hành chính nhà nước ngành tài nguyên và môi trường (bao gồm phần cứng và phần mềm).

i) Quản lý, chỉnh lý hồ sơ, tài liệu lưu trữ; bảo quản kho lưu trữ ngành tài nguyên và môi trường.

k) Thông tin, tuyên truyền ngành tài nguyên và môi trường.

l) Thực hiện các tư vấn, dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

10. Quản lý về tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động chuyên môn, tài chính, tài sản được giao và thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật, theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

11. Thực hiện nhiệm vụ khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ do Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường giao theo quy định của pháp luật.

## **Chương II**

### **CƠ CẤU TỔ CHỨC, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC**

#### **Điều 3. Cơ cấu, tổ chức**

##### **1. Lãnh đạo Trung tâm**

a) Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường gồm có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

b) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm.

c) Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc Trung tâm chỉ đạo một số mặt công tác, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực do Giám đốc Trung tâm phân công; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công, phụ trách. Khi Giám đốc vắng mặt, Giám đốc ủy quyền cho một Phó Giám đốc điều hành hoạt động Trung tâm.

d) Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường quyết định bổ nhiệm Giám đốc và Phó Giám đốc Trung tâm theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật.

##### **2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ**

a) Phòng Hành chính, Tổng hợp và Dữ liệu.

b) Phòng Phát triển công nghệ.

#### **Điều 4. Số lượng người làm việc**

Số lượng người làm việc của Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường được xác định trên cơ sở vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, gắn chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc thực tế của Trung tâm, do cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt theo quy định pháp luật. Đảm bảo số lượng người làm việc tối thiểu theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

## **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 5. Trách nhiệm thực hiện**

1. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng chịu trách nhiệm trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường theo quy định pháp luật.

## 2. Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường

a) Triển khai, phân công nhiệm vụ cho từng phòng, bộ phận thuộc Trung tâm nhằm đảm bảo thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

b) Xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm; xây dựng Đề án vị trí việc làm và lập kế hoạch số lượng người làm việc; quyết định phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị; thống kê, tổng hợp vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc của đơn vị, báo cáo cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp.

c) Thường xuyên rà soát, đánh giá, báo cáo kết quả tình hình tổ chức, hoạt động, khó khăn, vướng mắc của Trung tâm; đề xuất những biện pháp để tiếp tục kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy để nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị.

d) Bảo đảm chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo các tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quyết định.

đ) Thực hiện quy định công khai, trách nhiệm giải trình hoạt động của đơn vị theo quy định của pháp luật.

### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường báo cáo bằng văn bản về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét để điều chỉnh Quy định này cho phù hợp./.